

Bản án số: **105/2021/HS-ST**
Ngày 28.12.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bạo và bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Vĩnh M, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999, tại: Tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKNKTT: Tổ 05 thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: K814B/17 đường T, tổ 33, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Kỹ sư phần mềm; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Vĩnh S (sinh năm 1974) và bà Hoàng Thị T (sinh năm 1976); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo đang tại ngoại. Hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Anh K – sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 46 đường B, tổ 07 phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Võ Như Đ – sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 46 đường B, tổ 07 phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

+ Bà Lê Thị Như H – sinh năm 1969; nơi cư trú: K215/105 đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2021, Hồ Vĩnh M đến ăn tối tại phòng trọ số 07 của bạn là Hoàng Võ Như Đ tại số 46 đường B, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, Đ dẫn M qua phòng trọ số 06 của anh Nguyễn Anh K để lấy đồ ăn mà Đ gọi nhờ trong tủ lạnh của anh K thì M nhìn thấy 01 bộ máy vi tính trong phòng anh K, đồng thời M biết được anh K đã về quê nên phòng trọ số 06 không có ai ở, khớp khóa cửa phòng bị hỏng nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2021, M điều khiển xe máy biển kiểm soát 43D1-591.24 đến phòng trọ của anh K, M quan sát xung quanh không có người nên lén lút mở cửa phòng trọ (khớp khóa cửa phòng bị hỏng) vào lấy trộm 01 bộ máy vi tính gồm: 01 CPU, 01 màn hình máy vi tính, 01 chuột máy tính rồi bỏ vào thùng giấy chở về phòng trọ của M để sử dụng. Đến chiều cùng ngày, anh Đ đi làm về thấy cửa phòng trọ của anh K chỉ khép hờ không khóa và phát hiện bộ máy vi tính trong phòng đã bị mất trộm nên anh Đ đã gọi điện báo cho anh K biết. Ngày 07/10/2021, anh K đến trình báo sự việc với Cơ quan Công an. Sau đó, Công an phường Hòa Minh mời M về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, M khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp được.

Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu số: 65/KL-HĐĐG ngày 14.10.2021 kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 CPU máy vi tính để bàn đã sử dụng có nhãn hiệu SAMA – Mainboard ASUS E3 Programing – VGA Card 6GB – RAM 16GB – Chip XEON E3 1230VS là: 3.800.000đ, giá trị sử dụng còn lại của 01 màn hình vi tính hiệu LD 27 inch và 01 chuột máy tính Logitech là: 2.320.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 6.120.000đ (Sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

* Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen biển kiểm soát: 43D1-591.24 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị Như H.

- 01 bộ máy vi tính gồm: 01 CPU màu đen, 01 màn hình máy vi tính màu đen hiệu LG, 01 chuột máy tính.

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Hồ Vĩnh M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Vĩnh M như Bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Vĩnh M phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Vĩnh M mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám vàng, biển kiểm soát: 43D1-591.24 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43D1-591.24, quá trình điều tra xác định chiếc xe này đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Như H. Năm 2017, bà H đã bán lại chiếc xe này cho Hồ Vĩnh M với giá 22.000.000 đồng (có hợp đồng mua bán xe máy giữa bà H và M). Xét thấy, vào ngày 06/10/2021, M đã sử dụng chiếc xe mô tô này để đi thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

Về dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Anh K đã nhận lại toàn bộ tài sản. Anh K không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ Vĩnh M đã khai nhận:

Do có ý định phạm tội từ trước, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2021 tại phòng trọ số 06 địa chỉ số 46 đường B, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng, Hồ Vĩnh M đã lợi dụng trong lúc anh Nguyễn Anh K không có ở phòng trọ, ổ khóa phòng thì bị hỏng nên đã lén lút lấy trộm một bộ máy vi tính để bàn gồm 01 CPU màu đen, 01 màn hình máy vi tính màu đen hiệu LG, 01 chuột máy tính của anh K. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.120.000 đồng (*Sáu triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng*).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Hồ Vĩnh M đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại lớn; cha của bị cáo bị khuyết tật và bị hại có đơn

bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Anh K đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám vàng, biển kiểm soát: 43D1-591.24, dung tích 113, số khung 17010HY142260, số máy E3T6E209909, quá trình điều tra xác định chiếc xe này đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Như H. Năm 2017, bà H đã bán lại chiếc xe này cho Hồ Vĩnh M với giá 22.000.000 đồng (có hợp đồng mua bán xe máy giữa bà H và M). Xét thấy, vào ngày 06/10/2021, M đã sử dụng chiếc xe mô tô này để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Ngày 22/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 64/CSĐT trả lại một bộ máy vi tính gồm: 01 CPU màu đen, 01 màn hình máy vi tính màu đen hiệu LG, 01 chuột máy tính cho anh Nguyễn Anh K là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Vĩnh M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hồ Vĩnh M: 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án ngày 28 tháng 12 năm 2021.

Giao bị cáo về nơi bị cáo đang cư trú là Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để tiếp tục giám sát và giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo tiếp tục chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám vàng, biển kiểm soát: 43D1-591.24, dung tích 113, số khung 17010HY142260, số máy E3T6E209909 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43D1-591.24

(Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 12 năm 2021)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS CA quận Liên Chiểu;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Anh